

HĐTL VN30 – CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH NGẮN HẠN TẠI VÙNG GIÁ KHÁNG CỰ

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 16/01/2018



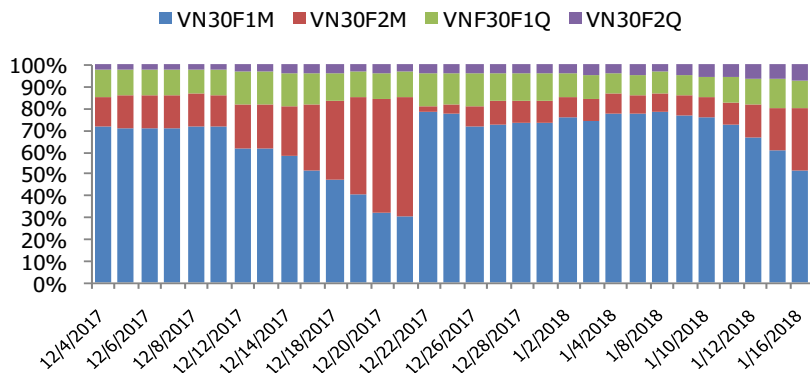
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1801	18/01/2018	2	1058	4.06
VN30F1802	15/02/2018	30	1072.5	-6.45
VN30F1803	15/03/2018	58	1082.9	-12.86
VN30F1806	21/06/2018	156	1089.3	-5.15

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Kịch bản ngày hôm nay không có nhiều khác biệt so với ngày hôm trước nhưng sức ép bán đã lớn hơn. Chỉ số VNINDEX giảm khá mạnh 12 điểm vào đầu phiên với những thông tin về khả năng UBCK sẽ siết lại hoạt động margin của các công ty chứng khoán. Tuy nhiên, lực mua mạnh từ nhà đầu tư nước ngoài (~ 300 tỷ trên sàn HOSE) tiếp tục nâng đỡ thị trường và khiến cho thị trường đóng cửa chỉ còn giảm 0.51 điểm. Khối lượng giao dịch tiếp tục duy trì ở mức rất cao 341 triệu cổ phiếu..
- Thực tế thị trường cho thấy nhiều nhà đầu tư trong nước đã sẵn sàng chốt lời, thể hiện ở việc khối ngoại mua ròng cực mạnh trong 3 phiên qua nhưng vẫn không thể đẩy chỉ số vượt qua vùng kháng cự 1060 điểm. Thị trường đã tăng rất mạnh kể từ đợt điều chỉnh gần nhất vào ngày 22/12/2017 và ngưỡng hiện tại đã là rất chín muồi cho một đợt điều chỉnh tiếp theo và nếu điều này xảy ra, thị trường có thể giảm khoảng 40 điểm trở lên. Ở chiều ngược lại, thị trường vẫn đang trong sóng 3 tăng rất mạnh với lực mua từ nhà đầu tư nước ngoài và xu hướng thế giới tăng mạnh nên thị trường sẽ chỉ thực sự điều chỉnh khi hai yếu tố này đảo chiều, điều chúng tôi đã nhấn mạnh trong các bản tin gần đây.
- Trong bối cảnh trên và việc biến động thị trường nổi rộng thì chiến lược giao dịch trong ngày nên được ưu tiên. Đối với phiên giao dịch ngày mai, những ngưỡng kháng cự trong ngày là 1069 và 1073, trong khi đó các ngưỡng hỗ trợ chính là 1055 và 1043. Nhà đầu tư giao dịch trong ngày có thể dựa trên các ngưỡng trên cho hoạt động chốt lời/mở vị thế của mình.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Dao động trong ngày dự báo sẽ ở mức cao. Các vị thế Long đang được ưu tiên. Ngưỡng kháng cự trong ngày là 1069 và 1073. Vùng giá hỗ trợ ngắn hạn là 1043 đến 1055. Các vị thế Long có thể mở nếu thị trường điều chỉnh về vùng giá trên.

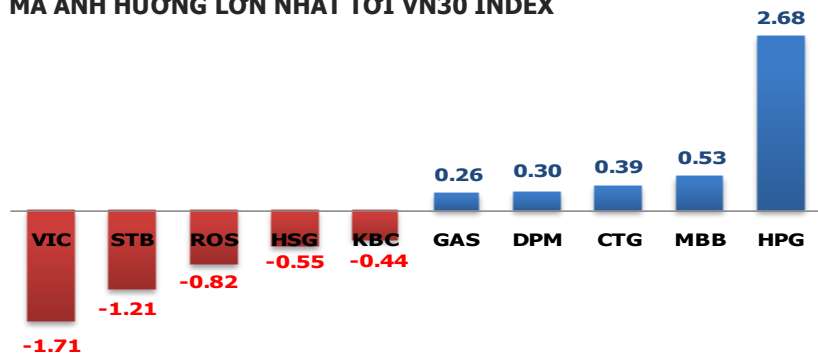
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Nếu vượt vùng giá kháng cự 1060 điểm thì vùng giá mục tiêu tiếp theo của Vnindex là 1100 điểm.

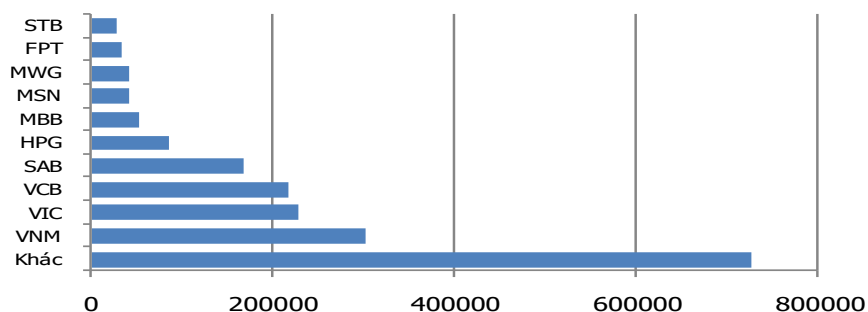
Chiến lược giao dịch trung hạn

Nếu vượt vùng giá kháng cự 1060 điểm thì vùng giá mục tiêu tiếp theo của Vnindex là 1100 điểm.

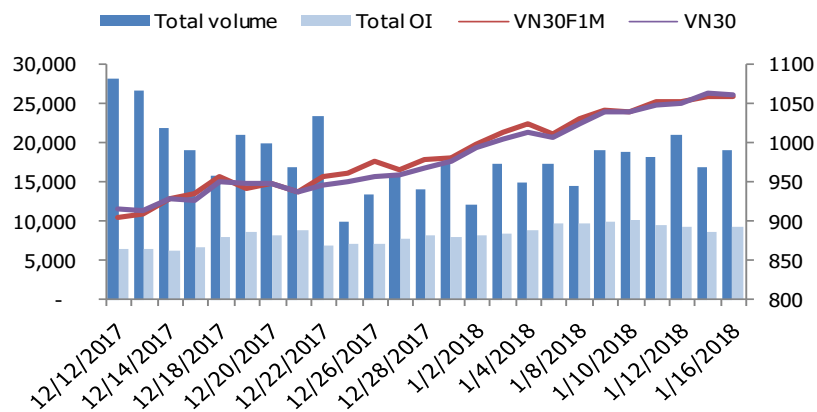
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HDTL



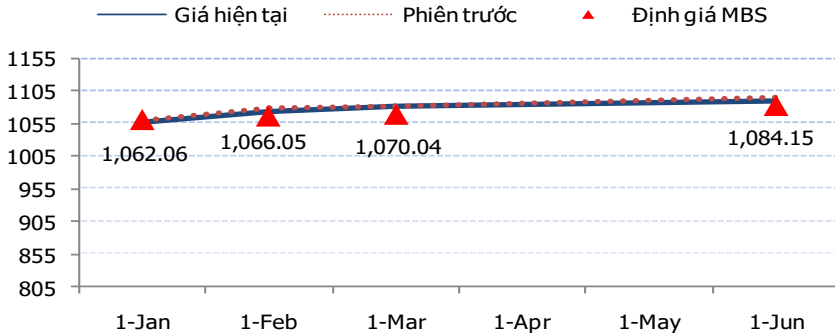
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau khi giảm hơn 9 điểm, sự nỗ lực hồi phục của các cổ phiếu lớn đã giúp VN30 thu hẹp sắc đỏ và khi kết thúc phiên chỉ số chỉ còn giảm điểm nhẹ. GAS là cổ phiếu lớn có công lớn nhất trong sự hồi phục này khi chính cổ phiếu này cũng bật tăng trở lại 103.500 đồng sau khi giảm về 101.800 đồng. Cùng với GAS, một cổ phiếu đầu khí trong nhóm VN30 là PVD cũng tăng nhẹ. Bên cạnh đó, nhiều cổ phiếu trong nhóm VN30 vẫn duy trì sắc xanh tốt như BID, CTG, MBB, BMP, HPG,...giúp thu hẹp đà giảm điểm của chỉ số. Ở chiều ngược lại, sắc đỏ ở các cổ phiếu trụ cột như ROS, SAB, BVH, VIC, VNM, MSN, HSG,...tạo áp lực lớn lên thị trường.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 1,33 điểm (-0,13%) xuống 1.061,78 điểm. Số mã giảm giá chiếm ưu thế với 16 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 117,06 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 3.887 tỷ đồng. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng với giá trị 326 tỷ đồng trên HSX.
- Cụ thể, họ mua ròng các mã như VIC (+113,63 tỷ), HDB (+58,05 tỷ), PLX (+32,97 tỷ), STB (+30,06 tỷ), SSI (+27,69 tỷ),...Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như GMD (-29,03 tỷ), HAG (-17,56 tỷ), BMP (-15,96 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



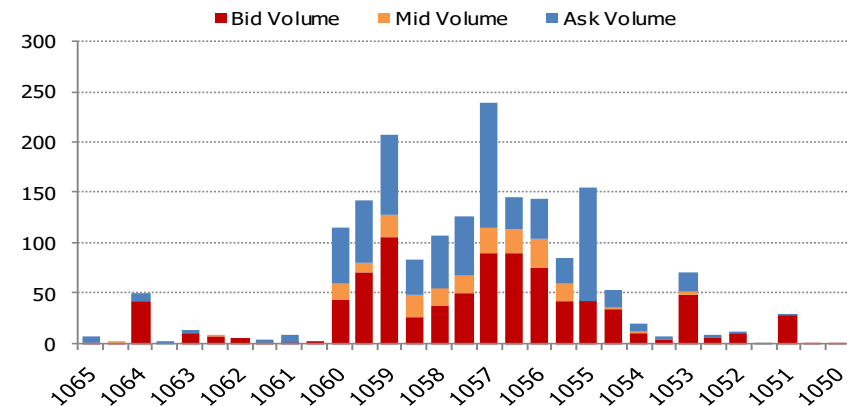
ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+ / - Chỉ số	KLGD	%+ / - KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+ / - OI
VN30F1801	1058	-0.09	15,517	0.92	4690	-9.30
VN30F1802	1072.5	-0.61	2,891	175.60	2622	54.69
VN30F1803	1082.9	-0.01	300	34.53	1195	6.89
VN30F1806	1089.3	-0.53	254	106.50	666	9.54
Tổng			18,962	13.07	9,173	6.76

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1801



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Sắc đỏ đã chiếm lĩnh cả thị trường cơ sở và thị trường giao dịch HỢTL trong phiên giao dịch ngày hôm nay. Hợp đồng VN30F1801 giảm nhẹ 0,09% so với phiên trước, xuống mức 1058 điểm và tiếp tục thấp hơn chỉ số cơ sở 3,78 điểm trong khi chỉ còn 2 ngày nữa hợp đồng này sẽ đáo hạn. VN30F1802 sau phiên tăng điểm mạnh hôm trước, hôm nay đã điều chỉnh giảm 6,6 điểm (-0,61%) xuống 1072,5 điểm, mức basis mạnh lên -10,72 điểm. Hai hợp đồng VN30F1803 và VN30F1806 lần lượt giảm 0,01% và 0,53% xuống 1082,9 và 1089,3 điểm. Mức basis lần lượt đạt -21,12 điểm và -27,52 điểm.
- Với biên độ dao động đạt khoảng 15 điểm trong phiên đã tạo nhiều cơ hội giao dịch, khiến tổng thanh khoản thị trường HỢTL ngày hôm nay đạt 18.962 hợp đồng, tăng 13,07% so với phiên trước. Trong đó, KLGD hợp đồng VN30F1801 đạt 15.517 hợp đồng (+0,92%). KLGD hợp đồng VN30F1802 gấp gần 3 lần phiên trước, đạt 2.891 hợp đồng. KLGD hợp đồng tháng 3 và tháng 6 lần lượt đạt 300 hợp đồng (+34,53%) và 254 hợp đồng (+106,5%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1801 là 1062,06 điểm (cao hơn 4,06 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1802 là 1066,05 điểm (-6,45 điểm), VN30F1803 là 1070,04 điểm (-12,86 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 1084,15 điểm (-5,15 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	1,062.96	- 0.05	20.98	18.80	8.00
Dow Jones	25,792.86	- 0.04	21.68	18.46	4.39
S&P 500	2,776.42	- 0.35	23.40	18.66	4.21
Nikkei 225	23,951.81	1.00	20.39	19.73	5.21
Shanghai	3,436.59	0.77	17.45	13.41	3.91
DAX	13,246.33	0.35	19.58	13.84	3.02
Vàng	1,342.00	0.37	-	-	2.35
Dầu WTI	63.91	0.28	-	-	6.39

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba- 16/01/2018			
[UK] CPI T.12/2017	3.1%	3.0%	3.0%
[UK] PPI đầu vào T.12/2017	1.8%	0.5%	0.1%
Thứ Tư- 17/01/2018			
[EUR] CPI T.12/2017	1.5%	1.4%	
[US] Sản xuất công nghiệp T.12/2017	0.2%	0.3%	
Thứ Năm- 18/01/2018			
[US] Đơn thất nghiệp tuần	261.000	251.000	
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-4.9 triệu thùng		
[TQ] GDP Q.4/2017	6.8%	6.7%	
Thứ Sáu- 19/01/2018			
[UK] Chỉ số bán lẻ T.12/2017	1.1%	-0.8%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Citigroup là ngân hàng tiếp theo sau JPMorgan Chase có lợi nhuận ròng Q.4 tăng nhờ hưởng lợi từ chính sách cắt giảm thuế mới. Thị trường Mỹ dường như rất lạc quan về mùa công bố báo cáo tài chính này, điều này đã phản ánh bằng sự tăng vọt của các chỉ số: Dow Jones và S&P500 lần lượt vượt ngưỡng 26.000 điểm và 2.800 điểm. Tuy nhiên cuối phiên các chỉ số này đều quay đầu giảm điểm do ảnh hưởng của giá dầu và giá kim loại giảm. USD tăng trở lại sau đợt giảm sâu ở các phiên trước. Trái phiếu kho bạc cũng tăng trước những nỗ lực của Quốc hội nhằm ngăn chặn cuộc đình công của Chính phủ thứ Sáu này.
- Giá Euro giảm do tình hình chính trị bất ổn ở Đức và thông tin ECB nhiều khả năng vẫn duy trì chính sách mua trái phiếu, đẩy tình trạng nợ lên mức cao hơn. Stoxx Europe 600 tăng nhờ ảnh hưởng từ thị trường châu Á mà nổi bật là Hong Kong khi chỉ số Hang Seng đạt đỉnh mới. Cà Yên và Bảng Anh đều đồng loạt giảm. Nhóm thị trường mới nổi tăng điểm lên gần mức cao nhất thập kỷ.
- Giá dầu thô giảm lần đầu tiên sau hơn một tuần liên tục tăng, tuy nhiên vẫn duy trì ở mức trên 64USD/thùng. Bitcoin giảm gần 20%, hòa cùng đà giảm chung của thị trường tiền số.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- GAS là cổ phiếu lớn có công lớn nhất trong sự hồi phục này khi chính cổ phiếu này cũng bật tăng trở lại 103.500 đồng sau khi giảm về 101.800 đồng. Diễn biến giá dầu WTI và dầu Brent diễn biến trái chiều trong phiên giao dịch thứ hai tuy nhiên vẫn giữ ở mức đỉnh nhiều năm do nhà đầu tư lạc quan trước khả năng thị trường được tái cân bằng. Giá dầu WTI tăng 11 cent tương đương 0,17% lên mức 64,41 USD/thùng, gần bằng ngưỡng cao nhất trong vòng 3 năm xác lập hôm thứ năm là 64,77 USD/thùng, điều này hỗ trợ cho các doanh nghiệp dầu khí trong nước.
- Về mặt kỹ thuật, sau khi chạm ngưỡng hỗ trợ quanh ngưỡng 98.500 đồng/cp, GAS có 2 phiên hồi phục tích cực với thanh khoản cải thiện. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI, BB%, Stochastic đều hướng lên, do đó trong những phiên tới GAS sẽ kiểm nghiệm lại vùng 105.000 đồng.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	0.94	27,700	1.47	2.39%	65.34	0.14	16.50	19.13	2.16
BMP	Construction & Materials	0.69	85,200	2.65	3.61%	75.15	0.19	16.00	15.46	2.84
BVH	Nonlife Insurance	0.97	72,000	-1.37	3.52%	26.49	-0.14	34.28	10.10	3.51
CII	Construction & Materials	1.39	38,000	-0.78	2.82%	42.99	-0.12	6.23	9.42	1.90
CTD	Construction & Materials	1.15	216,200	-2.13	2.17%	41.88	-0.27	10.60	10.07	2.42
CTG	Banks	1.96	26,600	1.92	3.26%	204.81	0.39	13.19	15.59	1.60
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.99	108,900	-1.00	2.87%	24.36	-0.11	22.59	21.50	5.04
DPM	Chemicals	0.72	23,100	4.05	3.79%	65.23	0.30	13.48	10.95	1.10
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.13	61,000	0.00	1.99%	92.16	0.00	14.87	13.13	3.05
GAS	Oil & Gas Producers	1.96	103,500	1.27	2.06%	117.45	0.26	22.38	24.31	4.99
GMD	Industrial Transportation	1.43	45,450	0.00	3.79%	91.80	0.00	24.13	7.58	2.13
HPG	General Industrials	10.10	56,000	2.56	4.48%	237.05	2.68	10.36	10.99	2.83
HSG	Industrial Metals & Mining	1.14	27,400	-4.36	4.56%	192.86	-0.55	7.12	6.45	1.87
KBC	Financial Services	0.99	14,200	-4.05	3.52%	76.98	-0.44	11.49	9.09	0.80
KDC	Food Producers	1.07	43,600	-0.11	4.05%	21.54	-0.01	15.93	35.92	1.41
MBB	Banks	5.65	28,550	0.88	2.70%	171.36	0.53	13.37	13.26	1.89
MSN	Financial Services	9.46	92,400	-0.43	2.65%	60.55	-0.43	48.59	41.38	5.56
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.34	130,900	0.31	1.15%	65.70	0.17	20.25	18.60	7.68
NT2	Electricity	0.62	36,200	-0.96	2.09%	6.02	-0.06	15.37	11.93	2.23
NVL	Real Estate Investment & Services	2.89	77,900	-0.13	4.74%	127.66	-0.04	22.94	20.56	5.09
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	1.07	28,300	1.43	4.36%	82.34	0.16	NA	NA	0.84
REE	Industrial Engineering	1.57	42,550	0.00	2.25%	49.10	0.00	8.03	9.40	1.71
ROS	Construction & Materials	3.81	162,500	-1.99	3.06%	224.54	-0.82	172.37	NA	15.25
SAB	Beverages	4.94	259,000	-0.58	0.97%	39.46	-0.30	37.68	37.01	11.20
SBT	Food Producers	1.40	23,100	1.76	2.89%	192.36	0.26	17.67	NA	1.88
SSI	Financial Services	2.01	31,850	-0.31	2.72%	236.84	-0.07	17.13	18.05	1.77
STB	Banks	4.28	14,950	-2.61	3.05%	630.16	-1.21	39.38	216.67	1.18
VCB	Banks	4.28	60,000	0.00	2.55%	132.30	0.00	31.10	28.93	3.99
VIC	Real Estate Investment & Services	11.56	86,000	-1.38	2.94%	346.71	-1.71	47.90	57.63	7.64
VNM	Food Producers	10.49	208,300	-0.10	0.63%	145.93	-0.11	32.44	30.30	12.59

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng		VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng		100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh		Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh		01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh		500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá		0,1 điểm chỉ số = $0,1 * 100.000 = 10.000$ đồng
13	Biên độ giao động		+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán		Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng		Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthaihai@mbs.com.vn